TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **81**/2024/HS-ST
Ngày 20-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Thiết Hùng**;
Thẩm phán: Ông **Trần Việt Trung**.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trần Thị Thanh Hà**.
Bà **Phan Thị Gái**.
Ông **Trần Văn Tuyến**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hồ Thị Hồng Huệ**- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông **Trần Hữu Lân** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2024/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu B; sinh ngày 27 tháng 5 năm 1988, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T và bà Trần Thị L; vợ con: Chưa có; tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 13/8/2007, bị Toà án nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 16/10/2009, bị Toà án nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 09/11/2011, bị Toà án nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị xử phạt 42 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 15/11/2016, bị Toà án nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 22/11/2019, bị Toà án nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 01/6/2022, chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/10/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Võ Ngọc M; Văn phòng L1- Đoàn luật sư tỉnh Q; địa chỉ: Số D B, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 30/10/2023, Lê Hoài S *(sinh năm 1984, trú tại K, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị)* gọi điện cho B hẹn gặp tại Quốc lộ I, ngã ba T, thuộc xã T, huyện H. Sau đó, B đi bộ ra điểm hẹn gặp S *(S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh, gắn biển kiểm soát 75K3-0400 đến),* cả hai đi đến quán C ở thôn T, xã T nói chuyện. Tại đây, S đặt vấn đề thuê B vận chuyển ma túy từ huyện H về địa chỉ số A H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị để giao cho người khác. B hỏi tiền công vận chuyển thì S trả lời sẽ không để B chịu thiệt, đồng thời yêu cầu B sau khi giao ma túy xong thì đến trước khách sạn M1, thành phố Đ đợi S đến, B đồng ý. S đưa xe mô tô biển kiểm soát 75K3-0400 cho B làm phương tiện vận chuyển ma túy và yêu cầu B ra trước quán cà phê NaNo đứng đợi, sẽ có người đưa ma túy đến. B ra trước quán cà phê đứng đợi khoảng từ 3 đến 4 phút thì có 3 thanh niên người dân tộc thiểu số *(không rõ lai lịch)* điều khiển 02 xe mô tô đi đến bảo B chạy về hướng thành phố Đ một đoạn, B điều khiển xe đi được khoảng 50 mét thì dừng lại bên lề đường. Người thanh niên ngồi phía sau đi đến đưa cho B một túi ni lông màu đen bên trong chứa 01 "tấm" *(khoảng 6.000 viên)* ma túy loại hồng phiến. B nhận lấy rồi điều khiển xe về hướng thành phố Đ, sau đó rẽ vào sân bóng đá xã T rồi đi đến đồi chuối cách sân bóng khoảng 1 đến 2 km. Tại đây, B mở túi ni lông màu đen ra xem thì thấy bên trong có 03 gói màu trắng có chữ A màu xanh. B mở 01 gói màu trắng thì thấy có 10 túi ni lông *(08 túi màu xanh và 02 túi màu hồng),* B lấy trong mỗi túi một ít viên nén màu hồng, lấy một mảnh ni lông từ áo mưa gói lại cất giấu ở gốc cây chuối, rồi gói các túi ni lông lại như cũ. Sau đó, B điều khiển xe đến quán N *(thuộc xã T)* rủ thêm 3 thanh niên *(không rõ lai lịch)* đến đồi chuối lấy số ma túy cất giấu ở gốc cây chuối ra sử dụng. B sử dụng được khoảng 4 đến 5 viên, số còn lại để 3 thanh niên đó sử dụng.

Sử dụng ma túy xong, B để túi ni lông màu đen có chứa ma túy ở vị trí phía trước bên phải giá để đồ của xe mô tô, rồi điều khiển xe về hướng thành phố Đ. Khi đi về đến Km40+460 QL 9 *(thuộc Khóm B, thị trấn K, huyện Đ)* thì B bị tổ công tác Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 túi ni lông màu đen; 24 túi ni lông màu xanh; 06 túi ni lông màu hồng; 02 túi ni lông, bên ngoài được dán bằng băng keo màu vàng, không rõ hình dạng kích thước; 02 mảnh ni lông trong suốt, không rõ hình dạng kích thước; 03 mảnh giấy màu trắng; 19 sợi dây cao su màu đỏ.

+ Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh, gắn biển kiểm soát 75K3-0400.

- Tại Kết luận giám định số 1078/KL-KTHS ngày 03/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q xác định:

+ Các viên nén màu hồng gửi đến giám định có tổng khối lượng **561,47g** là ma túy loại Methamphetamine.

+ Các viên nén màu xanh gửi đến giám định có tổng khối lượng 4,80g, không tìm thấy chất ma túy.

(*Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ*).

Bản Cáo trạng số 76/CT-VKSQT-P1 ngày 19/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Hữu B về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*, theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Hữu B về tội*"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; Điều 39; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Hữu B tù chung thân (Không áp dụng hình phạt bổ sung).

Xử lý vật chứng:

- Số ma túy và bao gói còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 túi ni lông màu đen; 24 túi ni lông màu xanh; 06 túi ni lông màu hồng; 02 túi ni lông, bên ngoài được dán bằng băng keo màu vàng, không rõ hình dạng kích thước; 02 mảnh ni lông trong suốt, không rõ hình dạng kích thước; 03 mảnh giấy màu trắng; 19 sợi dây cao su màu đỏ cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh, gắn biển kiểm soát 75K3-0400 cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu B: Đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo 20 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào lúc 14 giờ ngày 30/10/2023 tại Km40+460 thuộc Khóm B, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị Nguyễn Hữu B bị bắt quả tang đang vận chuyển trái phép 01 túi ni lông màu đen, bên trong chứa khoảng 6.000 viên nén màu hồng và màu xanh. B khai nhận các viên nén là ma túy loại hồng phiến, B nhận vận chuyển từ huyện H về thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị giao cho người khác để nhận tiền công. Kết luận giám định khối lượng **561,47g** loại ma túy Methamphetamine. Hành vi của bị cáo phạm tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự, điều luật quy định hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- *Tình tiết tăng nặng:* Năm 2019, bị cáo đã tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng *"Tái phạm nguy hiểm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, tệ nạn mua bán, sử

dụng trái phép các chất ma túy những năm gần đây có xu hướng gia tăng, khối lượng ma túy được mua bán, vận chuyển, tàng trữ rất lớn, gây nhiều hậu quả tiêu cực cho xã hội, làm huỷ hoại sức khoẻ, nhân cách, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bị cáo chịu 01 tình tiết tăng nặng, hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ, nhân thân rất xấu, đã từng bị Tòa án xét xử nhiều lần nhưng sau khi chấp hành án xong bị cáo không tự cải tạo, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện tính coi thường pháp luật.

Từ những phân tích đánh giá nêu trên, cần xử phạt mức án nghiêm như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không chấp nhận đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo với mức án 20 năm tù.

[5] Đối với những đối tượng có liên quan:

- Đối với Lê Hoài S (người thuê bị cáo vận chuyển trái phép chất ma túy): Quá trình điều tra, S không có mặt tại địa phương, không rõ đang làm gì, ở đâu nên chưa xác minh được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với 03 thanh niên giao ma túy cho Nguyễn Hữu B vào ngày 30/10/2023: Cơ quan điều tra đã tiến hành các hoạt động điều tra nhưng chưa xác định được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với nội dung Nguyễn Hữu B khai về việc sử dụng trái phép chất ma túy cùng với 03 thanh niên tại đồi chuối thuộc địa bàn xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị: Quá trình điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", nên không xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy và bao gói còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 túi ni lông màu đen; 24 túi ni lông màu xanh; 06 túi ni lông màu hồng; 02 túi ni lông, bên ngoài được dán bằng băng keo màu vàng, không rõ hình dạng kích thước; 02 mảnh ni lông trong suốt, không rõ hình dạng kích thước; 03 mảnh giấy màu trắng; 19 sợi dây cao su màu đỏ cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius gắn biển kiểm soát 75K3-0400 là xe mô tô đối tượng Lê Hoài S giao cho bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hữu B theo Quyết định tạm giam số: 133/2024/HSST-QĐTG ngày 21/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hữu B** phạm tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy".*

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 39 của Bộ luật hình sự; xử phạt **Nguyễn Hữu B tù chung thân**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 30/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

** Tịch thu, tiêu hủy:*

- 01 (một) Túi giấy niêm phong ký hiệu PS2 1914449, bên ngoài có ghi chữ ký họ tên của những người tham gia niêm phong và hình dấu Phòng K Công an tỉnh Q (kèm theo Kết luận giám định số 1078/KL-KTHS ngày 03/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q).

- 01 (một) Thùng giấy niêm phong ký hiệu BGSGĐ, bên ngoài có chữ ký ghi họ tên của những người tham gia niêm phong và hình dấu Phòng K Công an tỉnh Q (kèm theo Kết luận giám định số 1218/KL-KTHS ngày 08/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q).

**Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:* 01 (một) Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, gắn biển số: 75K3-0400 màu sơn: xanh, số khung: RLCS3S3106Y070401, số máy: 3S31070401, dung tích xi lanh: 110cm³ (theo phiếu trả lời xác minh xe của Công an huyện Đ). Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong xe.

(Các Vật chứng trên hiện có tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 9 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Q với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Nguyễn Hữu B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị (PC04);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Trại tạm giam- CA tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thiết Hùng

- Người TGTT;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

THẨM PHÁN THÀNH VÊN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Việt Trung **Lê Thiết Hùng**

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Trần Thị Thanh Hà **Phan Thị Gái** **Trần Văn T1**